

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TP. HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 570/2021/QĐST-HNGĐ

T, ngày 09 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 476/2021/TLST-HNGĐ ngày 05/10/2021 giữa:

Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1983

Căn cước công dân: 027183001294 cấp ngày 10/4/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

HKTT: Thôn C, xã T, huyện T, Hà Nội

Chỗ ở: Thôn C, xã T, huyện T, Hà Nội

Bị đơn: anh Trương Đức T, sinh năm 1982

Căn cước công dân: 001082027602 cấp ngày 25/4/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

HKTT: Thôn C, xã T, huyện T, Hà Nội

Chỗ ở: Thôn C, xã T, huyện T, Hà Nội

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 - Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 - Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào Điều 26, Điều 27 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01/12/2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01/12/2021 là

hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Nguyễn Thị C và anh Trương Đức T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: chị Nguyễn Thị C và anh Trương Đức T có 03 con chung là Trương Nguyễn Phương A, sinh ngày 23/12/2005; Trương Tú A, sinh ngày 26/12/2008 và Trương Minh Đ, sinh ngày 17/8/2014. Sau ly hôn, chị C trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Phương A; anh T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Tú A và cháu Đ. chị Nguyễn Thị C, anh Trương Đức T có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho đến khi các đương sự có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác.

* Về tài sản chung, nhà ở, công nợ: chị Nguyễn Thị C và anh Trương Đức T không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

* Về án phí: chị Nguyễn Thị C tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị C đã nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự huyện T theo biên lai số AA/2020/0062247 ngày 05/10/2021. Hoàn trả chị Nguyễn Thị C 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện T;
- UBND xã T, huyện T, Hà Nội (Số 65/2004)
- Cơ quan Thi hành án dân sự huyện T, thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Mạnh Hải